

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

-----***-----

Số: ..10.../2025/CBTT-TNI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

Mã chứng khoán: TNI

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 Tháp A Tòa nhà văn phòng Golden Palace, số 99 Đường Mỹ Trì, p

Điện thoại: (84-24) 37871397

Fax: (84-24) 37871395

Người thực hiện công bố thông tin: *Đoàn Thị Thu Thủy*

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0335724136

Loại thông tin công bố định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2024 tại đường dẫn: <https://thanhnamgroup.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)


Đoàn Thị Thu Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM



THANH NAM
GROUP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

THÁNG 04/2025



Số: 06/2025/BC-TNI

Hà Nội, ngày 19. tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101515686 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/07/2004

- Vốn điều lệ: 525.000.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 525.000.000.000 đồng

- Địa chỉ: Tầng 3 Tháp A tòa nhà Golden palace, số 99 Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Số Điện thoại: (84-24) 37871397

- Fax: (84-24) 37871395

- Website: www.thanhnamgroup.com.vn

- Mã cổ phiếu: TNI

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Thành Nam - Thành Nam Group tiền thân là Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam, được thành lập vào ngày 15 tháng 07 năm 2004. Ban đầu với số vốn điều lệ 500 triệu đồng, số cán bộ nhân viên dưới mười người, ngành nghề chính là sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng, vận tải hàng hóa.

Năm 2008, Công ty TNHH XNK Thành Nam đạt danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2008, doanh số xuất khẩu đạt 160 tỷ đồng.

Năm 2009 Thành Nam đã mạnh dạn đầu tư thêm vốn, vốn điều lệ tăng lên thành 50 tỷ đồng, công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam chuyển đổi loại hình thành Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam. Đồng thời, trong cùng năm này, công ty mở rộng địa bàn hoạt động, thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nắm bắt được nhu cầu phát triển ngày càng cao của ngành sản xuất, gia công thép không gỉ, năm 2010 công ty quyết định khởi công xây dựng NHÀ MÁY GIA CÔNG INOX THÀNH NAM, mục tiêu của dự án: Gia công cắt xẻ inox và sản xuất ống inox, quy mô gia công cắt xẻ:

60.000 tấn/năm, quy mô sản xuất ống inox: 1200 tấn/năm. Dự án được thực hiện tại Thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với diện tích 22.788 m², vốn đầu tư lên đến 69 tỷ đồng. Cũng trong năm 2010, Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam và tăng vốn điều lệ lên 70 tỷ đồng.

Năm 2011, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam tiếp tục thành lập chi nhánh tại Bình Dương để mở rộng hoạt động sản xuất – kinh doanh, hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà máy gia công Inox Thành Nam tại Hưng Yên.

Năm 2012, Tập đoàn Thành Nam đã gặt hái được những thành công đáng kể trong ngành buôn bán, sản xuất, gia công thép không gỉ nói riêng và kim loại nói chung. Trong khi tình hình thị trường trong nước và thế giới gặp rất nhiều khó khăn, Thành Nam quyết tâm vượt qua cơn bão khủng hoảng, đầu tư thêm 30 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng, sản phẩm thép của Tập đoàn Thành Nam đã có mặt ở hơn 20 nước trên thế giới, tập trung chủ lực ở các quốc gia như: Ấn Độ, Ukraine, Nga, Mỹ, Hàn Quốc, Pakistan,...

Trải qua hơn 10 năm phấn đấu không ngừng, Thành Nam từ một doanh nghiệp quy mô nhỏ nay đã trở thành một Tập đoàn lớn.

Tháng 05/2017, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam chính thức niêm yết lên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/05/2017. Cũng trong năm 2017, Tập đoàn Thành Nam tiếp tục chào bán cổ phiếu ra công chúng theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tháng 03/2018, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam hoàn tất thủ tục chào bán, báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời hoàn thiện thủ tục thay đổi nội dung Đăng ký Doanh nghiệp. Tới ngày 27/03/2018, tổng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là 525 tỷ đồng - minh chứng cho sự lớn mạnh không ngừng của công ty và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên Thành Nam.

Năm 2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã long trọng tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập (15/07/2004-15/07/2019). Đây là một bước ngoặt quan trọng của Tập đoàn Thành Nam và toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty. Sự kiện này đã ghi dấu bước trưởng thành của Tập đoàn Thành Nam sang một giai đoạn mới phát triển hơn.

Năm 2024, Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động thương mại gia công inox, kim loại và hướng tới sự phát triển mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh mới với những cơ hội, thách thức mới và cũng là năm đánh dấu mốc kỷ niệm 20 năm ngày thành lập và phát triển của Tập đoàn (15/07/2004-15/07/2024).

- Các sự kiện khác: *(không)*

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI) đang hoạt động trong các lĩnh vực sau:

✓ Bán buôn kim loại và quặng kim loại

(Chi tiết: Bán buôn các loại sắt thép)

✓ Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại

✓ Bán buôn thực phẩm

(Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán

buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột)

- ✓ Bán buôn tổng hợp
- ✓ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống

(Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); Bán buôn gạo, thực phẩm, đồ uống và sản phẩm thuốc lá, thuốc lào)

- ✓ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
(Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: Khai thác cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa)

- ✓ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
(Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh)

- **Địa bàn kinh doanh:**

Về lĩnh vực thép, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thép, thép không gỉ và các dịch vụ gia công cắt tấm, xẻ băng thép không gỉ (inox). Ngoài ra, công ty Thành Nam cũng cung cấp các dịch vụ gia công khác như: chia cuộn, phủ giấy lót khi cắt tấm, xẻ băng, phủ PVC, PE một mặt hoặc hai mặt cho nguyên liệu tấm hoặc băng xẻ, cắt tấm có giấy lót.... Công ty có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại Hà Nội, Hưng Yên và một số tỉnh lân cận khác.

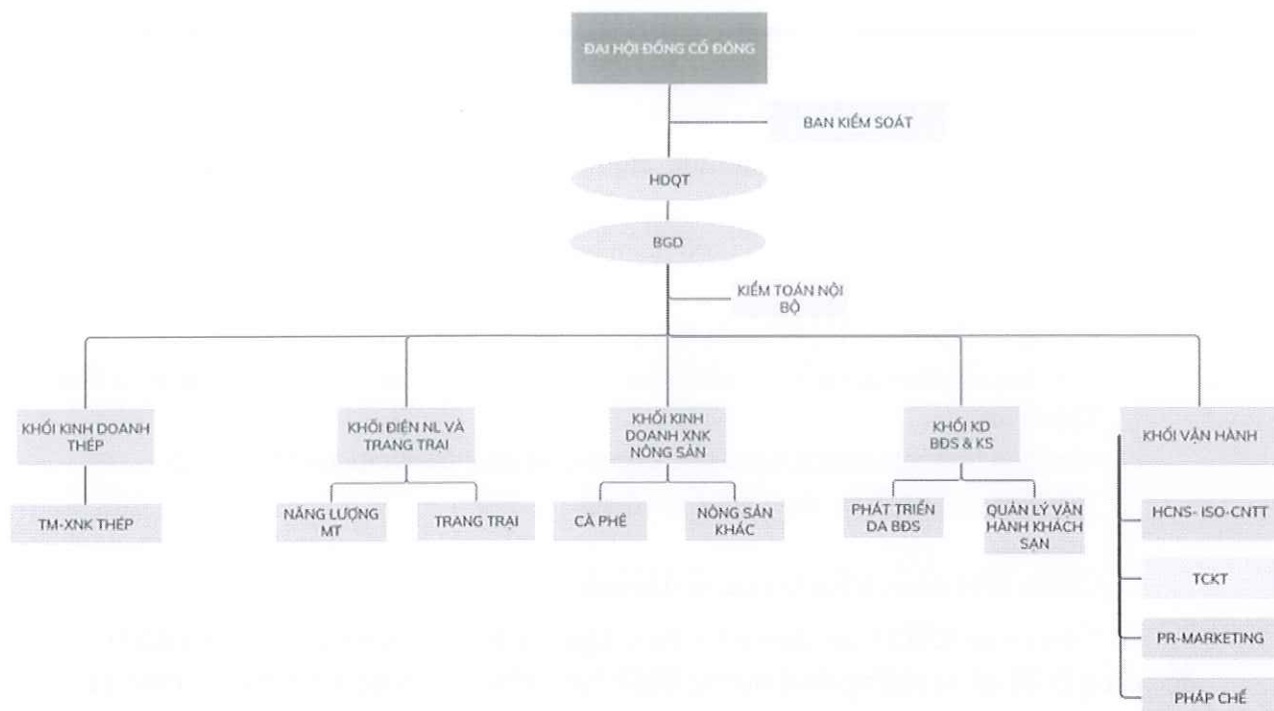
Về lĩnh vực nông sản, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam vẫn duy trì định hướng phát triển xuất khẩu các sản phẩm nông sản như carot, quế, hồi, cafe, điều, tiêu.....tập trung tại các địa bàn: Hải Dương, Lạng Sơn...để xuất khẩu vào các thị trường Châu Á và Châu Âu như: Hàn Quốc, Italy....

Về lĩnh vực điện năng lượng mặt trời: Năm 2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã hoàn thành thủ tục mua bán, nhận chuyển nhượng cổ phần để sở hữu 95% vốn điều lệ tại công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân – chủ đầu tư của các dự án điện với tổng quy mô, công suất là 8,5 MWP. Hiện dự án đang được vận hành, hoạt động tại tỉnh Phú Yên.

3. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- **Mô hình quản trị** (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp): Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của công ty Thành Nam theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp bao gồm các bộ phận sau: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc; Các phòng ban chức năng

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



- **Các công ty con, công ty liên kết** (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

Tên công ty con: Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân

GCNDKDN : 0107935648 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/07/2017

Vốn điều lệ (VNĐ) : 120.000.000.000 đồng

Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Đồng Âm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, Tp Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh chính : Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

Tỷ lệ sở hữu vốn : 95%

Tên công ty liên kết: Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long

GCNDKDN : 5701920029 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 05/02/2018

Vốn điều lệ (VNĐ) : 100.000.000.000 đồng

Địa chỉ trụ sở chính : Đường Hạ Long, Khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Ngành nghề kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Tỷ lệ sở hữu vốn : 30 %

4. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- ✓ Xây dựng doanh nghiệp phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người lao động và các cổ đông.
- ✓ Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và đạt được sự tin yêu của khách hàng.
- ✓ Khẳng định thương hiệu doanh nghiệp uy tín tại Việt Nam và quốc tế.
- ✓ Mở rộng thị trường quốc tế, nâng cao tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trong tổng doanh thu của Tập đoàn.
- ✓ Mở rộng lĩnh vực ngành nghề phù hợp với sự phát triển của thị trường.
- ✓ Tạo việc làm ổn định cho người lao động.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Trên cơ sở SXKD của từng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã đề ra những định hướng chiến lược cho hoạt động kinh doanh trung và dài hạn như sau:

Về hoạt động quản trị - điều hành:

Củng cố hiệu quả, kiểm soát quản trị toàn công ty trên tinh thần gọn bộ máy, tiết giảm chi phí, thông qua các giải pháp sau:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy hoạt động từ công ty mẹ đến các công ty con, địa điểm kinh doanh,... trên cơ sở phát huy hiệu quả quản trị, điều hành, kiểm soát trong toàn hệ thống.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn công ty, song song với việc sắp xếp, phân bổ lại hệ thống khách hàng phân phối, thường xuyên báo cáo và đánh giá, quan tâm, chăm sóc khách hàng truyền thống; nghiên cứu thị trường, tìm kiếm khách hàng mới, khách hàng tiềm năng để hợp tác.
- Củng cố hiệu quả quản trị, kiểm soát trên cơ sở thiết lập và áp dụng các định mức, chỉ tiêu, chính sách, cơ chế lương thưởng hợp lý, linh hoạt.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý một cách đồng bộ, kịp thời kết hợp đẩy mạnh việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ giúp cho hệ thống nội bộ doanh nghiệp hoạt động một cách hiệu quả.
- Định kỳ rà soát và cải tiến quy trình hoạt động của công ty.

Về hoạt động sản xuất – kinh doanh:

- Quy hoạch và sắp xếp lại chiến lược kinh doanh, ngành nghề kinh doanh theo hướng tập trung vào các dòng sản phẩm có tiềm năng tạo ra biên lợi nhuận tốt và ổn định
- Theo dõi chặt chẽ, bám sát và nắm bắt nhanh chóng những diễn biến của thị trường, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn hiện nay, để đưa ra những giải pháp ứng phó một cách hữu hiệu và kịp thời.
- Thực hiện các giải pháp tiết giảm các chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh, nhằm đảm bảo lợi nhuận và hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Đảm bảo sự nhanh chóng, kịp thời và tiết kiệm chi phí trong hoạt động cung ứng nguyên vật liệu, hàng hóa, thành phẩm để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về hoạt động Tài chính Kế toán:

- Quản lý và sử dụng vốn hiệu quả, đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động và tăng cường công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, giảm chi phí sử dụng vốn và tăng lợi nhuận
- Tập trung cân đối, thu xếp nguồn vốn đảm bảo đủ vốn phục vụ các nhiệm vụ trọng tâm trong năm đã xây dựng
- Thường xuyên rà soát lại các khoản công nợ phải thu/tình hình tạm ứng/thanh toán của khách hàng để có kế hoạch thu hồi công nợ tránh xảy ra tình trạng nợ xấu, chiếm dụng vốn của Công ty. Đối với công nợ nội bộ, kiểm soát các khoản ứng quá/ứng vượt/ các khoản công nợ nội bộ trong công ty và công nợ với các khách hàng.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn công ty.

Về hoạt động đầu tư, chiến lược

- Nắm bắt diễn biến thị trường, cơ hội đầu tư trong lĩnh vực bất động sản thông qua các hình thức đầu tư, mua bán, chuyển nhượng, liên doanh liên kết hợp tác với đối tác có nhu cầu phụ thuộc thời điểm và có sự đánh giá về hiệu quả đầu tư.
- Lựa chọn các tổ chức tín dụng, các nhà đầu tư, đối tác để triển khai huy động vốn, đưa ra phương án tư vấn và phân phối sản phẩm trên cơ sở đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.
- Tìm kiếm các quỹ đất sạch, nghiên cứu nhu cầu thị trường, diễn biến thị trường bất động sản để phát triển loại hình, phân khúc sản phẩm phù hợp trong tương lai.
- Tìm các đối tác có năng lực, uy tín trên thị trường bất động sản để cùng hợp tác, đầu tư triển khai các dự án bất động sản theo hình thức mua bán/chuyển nhượng dự án hoặc liên doanh liên kết...

Về công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Tiếp tục triển khai việc rà soát, đánh giá lao động để sắp xếp, bố trí lại hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc từng vị trí, bộ phận trong công ty, tăng năng suất lao động
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu sản xuất.
- Đẩy mạnh công tác giám sát, quản lý lao động, nghiên cứu cập nhật thêm các hình thức chế tài, thưởng phạt áp dụng vào hệ thống lương nhằm kích thích hiệu quả hoạt động trên các lĩnh vực công tác.
- Đảm bảo ổn định tinh thần và động lực làm việc của người lao động.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững** (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- **Đối với môi trường**

- Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

- Ưu tiên sử dụng những công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm, áp dụng các sáng kiến nhằm tối ưu công suất và giảm thiểu tác hại đến môi trường.
- Đẩy mạnh đầu tư hệ thống kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường; cải thiện chất lượng môi trường tại nhà máy cũng như trong cộng đồng; đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường
- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh và bền vững.
- Cam kết sử dụng năng lượng tiết kiệm, không lãng phí các nguồn tài nguyên.

- **Đối với xã hội, cộng đồng**

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

5. Các rủi ro

5.1 Rủi ro chung về kinh tế

Ngành thép Việt Nam năm 2024 đã trải qua một năm với nhiều biến động, từ giá cả nguyên liệu, những khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ, cho đến những chính sách hỗ trợ từ Chính phủ. Tuy nhiên, thị trường thép thế giới nói chung và giá thép nội địa nói riêng đã chịu áp lực tăng cao do ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô. Giá thép trong nước cũng tăng gần 500 đồng/kg trong tháng 9/2024, cùng với đà tăng của giá thép Trung Quốc. Đối với Việt Nam, dù còn nhiều khó khăn trong việc xử lý các tác động, thách thức từ bối cảnh quốc tế. Cụ thể ngành thép Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, bao gồm:

Cạnh tranh từ thép nhập khẩu: Thép giá rẻ của Trung Quốc và Ấn Độ đang tạo áp lực cạnh tranh lớn cho các doanh nghiệp thép trong nước. Nhập khẩu sắt thép các loại tăng mạnh trong 10 tháng đầu năm 2024.

Chi phí vận tải: Mặc dù nghiên cứu không cung cấp số liệu cụ thể về chi phí vận tải, đây vẫn là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến giá thành sản xuất và sức cạnh tranh của thép Việt Nam.

Chính sách thương mại: Các vụ kiện chống bán phá giá đối với thép Việt Nam ở các thị trường xuất khẩu chủ lực như Hoa Kỳ, EU, Australia, Ấn Độ... đang gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu. Các sản phẩm thép bị điều tra khá đa dạng, gồm thép mạ, thép không gỉ cán nguội, thép phủ màu, ống thép, mắc áo bằng thép, đinh thép....

Hàng tồn kho: Lượng hàng tồn kho còn lớn từ năm 2023, cộng với nhu cầu thị trường thấp do thị trường xây dựng dân dụng chưa thực sự hồi phục, gây áp lực lên các doanh nghiệp thép. Tuy nhiên, sau quý II/2024, phần lớn các doanh nghiệp thép trong nước đều đã giảm quy mô tồn kho. Trong đó giá trị hàng tồn kho của Hoa Sen và Hòa Phát đều giảm trên nghìn tỷ đồng so với thời điểm cuối quý I/2024.

Giá nguyên liệu đầu vào tăng cao: Chi phí năng lượng, đặc biệt là than cốc, tăng mạnh đã ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của các nhà sản xuất thép,....

5.2 Rủi ro về chính sách pháp luật

Các dự án Luật như Luật Nhà ở sửa đổi, Luật Kinh doanh bất động sản sửa đổi và mới nhất là Luật Đất đai sửa đổi sẽ tác động trực tiếp với việc phát triển của thị trường bất động sản. Quá trình phục hồi của thị trường bất động sản sẽ có cơ hội được rút ngắn và có ảnh hưởng trực tiếp đến ngành

thép. Thị trường bất động sản được đánh giá sẽ sớm bước sang giai đoạn bình thường mới. Song những Luật này đến tháng 1/2025 mới có hiệu lực, đồng nghĩa với việc một số vướng mắc pháp lý vẫn còn kéo dài. Mà pháp lý lại là vấn đề có tác động lớn nhất tới việc phát triển các dự án bất động sản, trong đó bao gồm chính sách về tín dụng, lãi suất vay ngân hàng, trái phiếu... Như vậy, thị trường bất động sản vẫn sẽ có cơ hội vực dậy trong năm 2025, tuy nhiên, những tín hiệu về sự phục hồi hoàn toàn sẽ được thể hiện rõ nét nhất khi các dự án Luật chính thức đi vào thực tiễn và giải quyết được những vướng mắc pháp lý đang tồn đọng.

5.3. *Rủi ro đặc thù theo ngành nghề kinh doanh*

Đối với ngành nghề sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng..., hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi những rủi ro đặc thù của ngành sản xuất thép, giá nguyên vật liệu đầu vào.

Đối với mảng nông sản cũng là lĩnh vực gặp không ít những khó khăn, thách thức và rủi ro trong hoạt động xuất khẩu hàng hóa như khâu vận chuyển, khâu thanh toán, kiểm tra thông tin đối tác.

Đối với lĩnh vực kinh doanh điện năng lượng mặt trời cũng tiềm ẩn những rủi ro đặc thù phụ thuộc vào cơ chế, chính sách điều chỉnh mua bán, giá cả, cắt giảm sản lượng tiêu thụ điện...từ nhà nước và địa phương.

5.4. *Rủi ro khác*

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động lãi suất, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, dịch bệnh, lạm phát,... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút, các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

II. **Tình hình hoạt động trong năm**

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- ***Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:***

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1	Doanh thu riêng	767 ✓	655 ✓	117%
2	Doanh thu hợp nhất	993 ✓	761 ✓	130%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN Báo cáo riêng	-22 ✓	2 ✓	-1148%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN Báo cáo hợp nhất	-28 ✓	0.5 ✓	-5806%

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu thực hiện trong năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (TH)	Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	%TH 2024	%TH 2024
		2023	2024	2024	/KH 2024	/TH 2023
1	Doanh thu riêng	✓ 655	1,200	✓ 767	64%	117%
2	Doanh thu hợp nhất	✓ 761	1,240	✓ 993	80%	130%
3	Lợi nhuận sau thuế riêng	✓ 2	2.40	✓ -22	-907%	-1148%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	✓ 0.5	3.6	✓ -28	-771%	-5808%
5	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần riêng	0.29%	0.20%	-2.84%	-1420%	-980%
6	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần hợp nhất	0.06%	0.29%	-2.80%	-963%	-4452%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu riêng	0.36%	0.46%	-4.15%	-907%	-1148%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu hợp nhất	0.09%	0.69%	-5.29%	-771%	-5808%

Nguyên nhân chính của khoản biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế của năm 2024 so với năm 2023:

Năm 2024 công ty ngoài việc chăm sóc tốt các đối tác truyền thống đã đi cùng Thành Nam lâu ngày, công ty mở rộng sang các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp nước ngoài dịch chuyển sang Việt Nam FDI chính vì vậy kết quả doanh thu năm nay tăng đáng kể. Tuy doanh thu tăng nhưng biên lợi nhuận gộp giảm mạnh, chỉ chiếm xấp xỉ 50% so cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân chủ yếu: Nguyên vật liệu đầu vào cao, chi phí mua hàng lớn, chi phí tài chính nhiều xói mòn lợi nhuận do dư nợ vay vốn ngân hàng cao, Kết quả: Doanh thu công ty mẹ: Tăng 17% từ 654 tỷ lên 767 tỷ, Doanh thu công ty hợp nhất: Tăng 30% từ 761 tỷ lên 993 tỷ

Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ và công ty hợp nhất giảm mạnh. Trước bức tranh tài chính trên, ban quản trị công ty cũng xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025, đưa ra kế hoạch hành động cụ thể để cải thiện lợi nhuận bù đắp những thiệt hại trong những năm trước đó: Rà soát chi phí, tìm cách tối ưu chi phí nguyên vật liệu, quản lý kho hiệu quả. Quản lý dòng tiền, thu hồi công nợ bán hàng tránh để tình trạng bị chiếm dụng vốn. Kiểm soát chặt chẽ vay nợ cần xét tới yếu tố giảm dư nợ vay xuống mức an toàn để giảm chi phí tài chính. Xem xét lại giá bán và biên lợi nhuận để đảm bảo công ty có kết quả kinh doanh tốt hơn trong năm nay.

2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành** (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác)

Danh sách thành viên Ban điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban điều hành	Chức vụ
Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Mạnh Lâm	Tổng giám đốc
Bùi Thị Liễu	Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Hùng Cường – Chủ tịch HĐQT

HỌ TÊN:	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG
SỐ CCCD:	001077000526 Ngày cấp: 09/01/2022 Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội
GIỚI TÍNH:	Nam
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	26/05/1977
NƠI SINH:	Hà Nội
QUỐC TỊCH:	Việt Nam
DÂN TỘC:	Kinh
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	TDP số 5 Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Cử nhân kinh tế -Đại học Ngoại Thương
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Chủ tịch HĐQT công ty Tập đoàn Thành Nam
CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	391.490 CP (tương đương 0,75%)
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	6.750 CP (tương đương 0,01%)
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT	Không

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
2004 - 3/2015	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Thành viên HĐQT – TGD
3/2015 – 10/2017	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT
10/2017– 07/2021	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Thành viên HĐQT - TGD
07/2021 – NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Mạnh Lâm – Tổng giám đốc

HỌ TÊN:	NGUYỄN MẠNH LÂM	
SỐ CCCD:	001066007460 Ngày cấp: 31/12/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH	
GIỚI TÍNH:	Nam	
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	30/11/1966	
NƠI SINH:	Hà Nội	
QUỐC TỊCH:	Việt Nam	
DÂN TỘC:	Kinh	
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	14B Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, HN	
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12	
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Kỹ sư xây dựng/ ĐHXD Hà Nội Cử nhân kinh tế/ĐHKQTQD Hà Nội	
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG:	Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Thành Nam	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ	
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không	
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không	
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	Không	
Quá trình công tác:		
- Từ 1/8/2000 đến 31/5/2024	Đơn vị công tác: Tổng Công ty XD Lũng Lô, BQP	Chức vụ: Giám đốc đơn vị thành viên; Trưởng phòng chức năng
- Từ 1/6/2024 đến nay	Công ty CPTĐ Thành Nam	Tổng giám đốc

Bà Bùi Thị Liễu – Kế toán trưởng

HỌ TÊN:	BÙI THỊ LIỄU	
SỐ CCCD:	034183000055 Ngày cấp: 12/04/2024 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	
GIỚI TÍNH:	Nữ	
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	07/12/1983	
NƠI SINH:	Thái Bình	
QUỐC TỊCH:	Việt Nam	
DÂN TỘC:	Kinh	
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	P706 N7, CC Đồng Tàu, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12	
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Kế Toán Doanh Nghiệp	
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Kế toán trưởng	
CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	0 CP (tương đương 0%)	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	0 CP (tương đương 0%)	
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không	
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không	
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT	Không	
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
04/2024 – NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Kế toán trưởng

- **Những thay đổi trong ban điều hành**

- + Tổng giám đốc – Nguyễn Mạnh Lâm được bổ nhiệm ngày 03/06/2024.
- + Kế toán trưởng Bùi Thị Liễu được bổ nhiệm ngày 02/04/2024.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên:** Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Tại Thành Nam Group, việc phát triển nguồn nhân lực được coi là mục tiêu cốt lõi và động lực để thực hiện chiến lược phát triển của Công ty. Trong những năm qua, công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự luôn luôn được quan tâm để thu hút và xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng làm việc tại công ty. Năm 2024, mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức khó khăn của nền kinh tế nhưng với các giải pháp ứng phó và linh hoạt của Ban lãnh đạo nên số lượng nhân sự không có nhiều biến động.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, quy mô nhân sự của Tập đoàn Thành Nam là hơn 50 người, bao gồm người lao động trực tiếp làm việc, các chuyên gia trong các lĩnh vực tài chính, bất động sản... Với hệ thống cấp bậc nhân sự, chính sách thang bảng lương rõ ràng và chế độ phúc lợi áp dụng chung cho cả Tập đoàn, tập thể CBCNV Thành Nam luôn được đảm bảo mọi quyền lợi theo quy định của nhà nước và nhiều chế độ phúc lợi khác, đồng thời có nhiều cơ hội thăng tiến do yêu cầu đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh của công ty.

Chế độ làm việc: Thời gian làm việc bình thường của Công ty là 8 giờ/ngày, làm việc từ thứ 2 đến hết sáng thứ 7, nghỉ chiều thứ 7 và chủ nhật. Giờ làm việc trong ngày được quy định cụ thể như sau:

Sáng: Từ 8h00 - 12h00;

Chiều: Từ 13h00 - 17h00;

Sáng thứ 7: Từ 8h00 – 12h00

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thoả đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản: Thực hiện theo đúng quy định của Luật lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Công ty cũng trang bị đầy đủ, dụng cụ và đồ bảo hộ lao động cho CBCNV làm việc tại công trường có yêu cầu về an toàn lao động. Riêng đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và đúng quy định pháp luật các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động nhằm bảo đảm mức độ an toàn cao nhất cho người lao động.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực: Thành Nam luôn xác định chất lượng nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công của doanh nghiệp. Việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được đặt lên hàng đầu. Công ty thường xuyên tổ chức nhiều chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn cho người lao động, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngoài ra, định kỳ, công ty cũng thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo an toàn môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ....tham gia các lớp tập huấn, các khóa học chuyên môn để nâng hiệu quả công việc.

Chính sách tuyển dụng: Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

Chính sách đãi ngộ, phúc lợi: Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự

thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

Chế độ lương: Thành Nam tiếp tục áp dụng chế độ lương theo ngạch bậc và theo kết quả công việc.

Chế độ khen thưởng: Ngoài nguồn thu nhập chính là lương, người lao động tại Công ty còn thường xuyên có cơ hội nhận khen thưởng khi có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến trong công việc....Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Thành Nam gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ, gồm các chế độ cơ bản như sau:

- Mỗi năm, nhân viên được thưởng tối thiểu 01 tháng lương, ngoài ra nhân viên còn được hưởng lương theo năng suất và thưởng hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm; thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

Chính sách này đã tạo động lực cho CBCNV tận tâm với công việc, đồng thời không ngừng phát huy năng lực, nâng cao năng lực, nâng cao chất lượng hiệu suất công việc. Từ đó, đóng góp vào sự phát triển chung của Tập đoàn.

Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội: Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng, nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch. Tất cả nhân viên chính thức của Thành Nam đều được hưởng các phụ cấp và bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp độc hại, phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn... Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

Hoạt động ngoại khóa – thể thao: Các hoạt động tham quan, nghỉ mát, team building... cũng được triển khai tại tất cả các đơn vị, tạo điều kiện cho CBCNV có thời gian nghỉ ngơi, nạp năng lượng sau những giờ làm việc căng thẳng, đồng thời cũng là dịp để thắt chặt tinh thần đoàn kết trong công ty. Đặc biệt phong trào thể dục thể thao vẫn là một nội dung được đặc biệt quan tâm tại Thành Nam, Hàng loạt giải đấu thể thao thuộc nhiều bộ môn như bóng đá, cầu lông được tổ chức quy củ và chuyên nghiệp trong nội bộ Tập đoàn trong suốt năm vừa qua, vừa là dịp để giao lưu giữa các đơn vị, nhà máy vừa là cơ hội để CBCNV thể hiện tài năng và bồi bổ sức khỏe.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn (Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết): không

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

Tên công ty con: Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân

Địa chỉ: Thôn Đồng Âm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, Tp.Hà Nội

Vốn điều lệ: 120.000.000.000 VNĐ (Một trăm hai mươi tỷ đồng).

Tỷ lệ sở hữu: 95% vốn điều lệ tương ứng: 114.000.000.000 VNĐ (Một trăm mười bốn tỷ đồng).

Đơn vị tính: tỷ đồng

Tên công ty	Tổng giá trị tài sản năm 2024	Doanh thu thuần năm 2024	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	Lợi nhuận sau thuế năm 2024
Công ty Cổ phần Trang trại và Năng lượng Đông Xuân	223 ✓	229 ✓	-0.21	-0.267

Tên công ty liên kết: Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long

Địa chỉ: Đường Hạ Long, Khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)

Tỷ lệ sở hữu vốn: 30% vốn điều lệ tương ứng với 30.000.000.000 VNĐ (Ba mươi tỷ đồng)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Tên công ty	Tổng giá trị tài sản năm 2024	Doanh thu thuần năm 2024	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	Lợi nhuận sau thuế năm 2024
Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long	98 ✓	-	-1,2	-1,2

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	(+/-) % tăng giảm (2024/2023)
Tổng giá trị tài sản	✓ 930	✓ 904	3%
Doanh thu thuần	✓ 992	✓ 761	30%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	✓ -24.6	✓ 4.3	-672%
Lợi nhuận khác	✓ -2.8	✓ 4.8	-158%
Lợi nhuận trước thuế	✓ -27	✓ 0.56	-4921%
Lợi nhuận sau thuế	✓ -27	✓ 0.47	-5845%

- Các chỉ tiêu khác: *không*

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú/Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.55	1.73	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.98	0.92	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	411	318	(tỷ đồng)
<u>Nợ ngắn hạn</u>	410	346	(tỷ đồng)
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.46	0.41	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0.85	0.70	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3.82	2.79	
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1.08	0.83	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0.0280)	0.0006	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	(0.0552)	0.0009	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0.0298)	0.0005	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0.0249)	(0.0057)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024 là 525.000.000.000 đồng, chia thành 52.500.000 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đ/cổ phần.

Nội dung	Số cổ phần tại thời điểm 31/12/2023
Số lượng cổ phần đang lưu hành	52.500.000
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	52.500.000
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	391.590	391.590	0,75	0	0	0	391.590	391.590	0,75
3. Cổ đông ngoài công ty:									
Cá nhân	52.042.853	52.042.853	99,12	67.557	67.557	0,13	52.108.410	52.108.410	99,25
Tổ chức	52.033.627	52.033.627		58.777	58.777		52.092.394	52.092.394	
	9.236	9.236		8.780	8.780		18.016	18.016	
4. Cổ đông lớn	0	0	0	0	0	0	0	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi phát hành (tỷ đồng)	Vốn điều lệ phát hành thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức thanh toán	Đối tượng phát hành	Căn cứ pháp lý
03/2018	210	315	525	Chào bán cổ phần	Phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 03/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/09/2017 kèm tờ trình số 12/2017/TTr-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty - Nghị quyết số 22/2017/QĐ-HĐQT ngày 29/09/2017 về triển khai thực hiện phương án

						<p>chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 1311/2017/QĐ-HĐQT ngày 13/11/2017 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần. - Nghị quyết số 005/2018/NQ-HĐQT-TN ngày 08/03/2018 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu. - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 87/GCN-UBCK ngày 21/12/2017. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1387/UBCK-QLCB ngày 08/03/2018 về việc chấp thuận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của TNI. - Giấy chứng nhận lưu ký bổ sung số 37/2015/GCNCP-VSD-2 ngày 05/04/2018 về việc lưu ký bổ sung số cổ phần chào bán thêm. - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0101515686 thay đổi lần thứ 13 ngày 27/03/2018 với vốn điều lệ 525 tỷ đồng.
--	--	--	--	--	--	---

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch): không

e) Các chứng khoán khác: (Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.): không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không đáng kể

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Nhằm chung tay giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sống trong lành cho người dân, Công ty đã nêu một số kiến nghị như: Vận động CBCNV tích cực tham gia giao thông công cộng; phương tiện xanh trong các thành phố; thay đổi thói quen giao thông, hạn chế phụ thuộc phương tiện vận tải trong phạm vi gần... Khuyến khích CBCNV từ những hành động nhỏ nhất như phân loại rác, tái chế sử dụng văn phòng phẩm, bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn văn phòng môi trường chung luôn xanh sạch đẹp. Văn hóa chung là CBCNV sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả các trang thiết bị, máy móc, chiếu sáng và các phương thức khác.

Ngoài ra, CBCNV cũng được yêu cầu thực hiện quy trình xây dựng: “TNI 5S: Sẵn sàng, sẵn sóc, sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ” để đảm bảo tiết kiệm giấy, tiết kiệm điện, bảo vệ môi trường, văn phòng làm việc xanh, sạch, gọn gàng.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 0

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: tiêu thụ điện tại văn phòng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Giảm đáng kể chi phí thanh toán tiền điện hàng tháng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (*cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo*); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Công ty luôn chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp tắt các thiết bị điện không sử dụng, luôn nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, sử dụng tái tạo sản phẩm, tránh lãng phí, đặc biệt là trong thời điểm lạm phát, khó khăn về kinh tế như hiện nay.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước máy thành phố, chi phí thanh toán nước sử dụng được tính vào chi phí thuê văn phòng của Tòa nhà.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Thời điểm ngày 31/12/2024, số lượng lao động của Tổng công ty khoảng hơn 20 người. Tổng công ty luôn đảm bảo người lao động có mức thu nhập tốt, phù hợp với diễn biến thị trường và quy định pháp luật liên quan (nếu có).

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ và Tết, Công ty đều thực hiện quy định của Luật lao động. Các chế độ trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau, thai sản, kết hôn...được thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Đã trả lương theo kết quả hoàn thành công việc, tiến hành trả lương theo OKRs cá nhân từ năm 2024.

- Duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và tặng quà sinh nhật, quà các dịp lễ cho CBNV

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

Hiện nay, Công ty đang thực hiện đào tạo cho nhân viên thông qua việc phân bổ về các quản lý/trưởng phòng đào tạo trực tiếp cho nhân viên trong quá trình làm việc thường ngày. Từ đó các quản lý/ trưởng phòng sẽ giám sát kết quả thực hiện và báo cáo tới Ban lãnh đạo công ty đưa ra điều chỉnh sát sao và phù hợp nhất. Công ty đang xây dựng quy trình đào tạo riêng cho nhân viên theo phân loại nhân viên.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty rất coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV. Lao động mới tuyển vào được đào tạo hội nhập để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa doanh nghiệp, chức năng, nhiệm vụ.... Công ty đang xây dựng các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Đào tạo và phát triển nhân viên là một trong các công tác ưu tiên của Công ty. Chính sách đào tạo của Thành Nam có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: tương tự như đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nhưng đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Trong công việc thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao đào tạo nhân viên mới.
- Thường xuyên đưa cán bộ công nhân viên đi dự các cuộc hội thảo, hội chợ ở nước ngoài, tham dự các khoá đào tạo về kỹ thuật sản phẩm bằng kinh phí của Công ty hoặc nguồn hỗ

trợ của các đối tác và nhà cung cấp.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Công ty kết hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức nhiều hoạt động phong trào động viên tinh thần cán bộ nhân viên trong Công ty (Tổ chức ngày 8/3, 20/10, tặng quà cho con CBNV dịp 1/6...). Tổ chức các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội như: thăm hỏi động viên các gia đình công nhân viên bị ốm đau, việc hiếu...quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ, đồng bào các vùng gặp khó khăn, thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện tại cơ quan và các địa phương khác.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ngành thép Việt Nam năm 2024 đã trải qua một năm với nhiều biến động, từ giá cả nguyên liệu, những khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ, cho đến những chính sách hỗ trợ từ Chính phủ. Tuy nhiên, thị trường thép thế giới nói chung và giá thép nội địa nói riêng đã chịu áp lực tăng cao do ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô. Giá thép trong nước cũng tăng gần 500 đồng/kg trong tháng 9/2024, cùng với đà tăng của giá thép Trung Quốc. Đối với Việt Nam, dù còn nhiều khó khăn trong việc xử lý các tác động, thách thức từ bối cảnh quốc tế, song cũng ghi nhận một số dấu hiệu tích cực khi phải nỗ lực xử lý, tháo gỡ những vấn đề tồn đọng từ trước, đồng thời giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tính đến hết năm 2024, Theo BCTC công ty mẹ và hợp nhất ghi nhận số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ đạt TH so KH
1	Công ty mẹ				
1.1	Doanh thu	đồng	1,200,000,000,000	✓ 767,034,496,179	64%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3,000,000,000	✓ -21,777,957,551	-726%
1.3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	2,400,000,000	- 21,777,957,551	-907%
2	Hợp nhất				
2.1	Doanh thu	đồng	1,240,000,000,000	✓ 992,703,709,958	80%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	4,500,000,000	✓ - 27,537,854,832	-612%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	3,600,000,000	- 27,761,176,731	-771%

Theo đó, mức độ tăng trưởng sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như kinh tế Trung Quốc phục hồi nhanh hay chậm, diễn biến lộ trình giảm lãi suất của Fed và triển vọng kinh tế Mỹ. Với thị trường nội địa, sức tiêu thụ cũng chưa thể phục hồi nhanh chóng, cụ thể.

Doanh thu công ty mẹ và hợp nhất năm 2024 tăng gần 30% so cùng kỳ năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế TNDN công ty mẹ và hợp nhất của năm 2024 giảm so cùng kỳ năm 2023.

Theo đó, mức độ tăng trưởng sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố như kinh tế Trung Quốc phục hồi nhanh hay chậm, diễn biến lộ trình giảm lãi suất của Fed và triển vọng kinh tế Mỹ. Với thị trường nội địa, sức tiêu thụ cũng chưa thể phục hồi nhanh chóng, cụ thể

Doanh thu công ty mẹ và hợp nhất năm 2024 tăng gần 30% so cùng kỳ năm 2023

Lợi nhuận sau thuế TNDN công ty mẹ và hợp nhất của năm 2024 giảm so cùng kỳ năm 2023

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2024:

Đvt: triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2024			31/12/2023		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	136	93	68%	128	94	73%
II	Tài sản cố định vô hình	1.10	0.01	1%	1.1	0.10	9%
Tổng cộng (I+II)		137.1	93.0	69%	129.1	94.1	82%

b) Tình hình nợ phải trả

Giá trị công nợ tại thời điểm 31/12/2023 đến 31/12/2024

Đvt: triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2024		31/12/2023		Tỉ lệ
		Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng/giảm
I	Nợ ngắn hạn	409	409	346	346	18%
II	Nợ dài hạn	17	17	26	26	-35%
Tổng cộng (I+II)		426	426	372	372	17%

- Căn cứ các chỉ số trên tình hình công nợ phải trả có sự thay đổi cụ thể:

* Công nợ phải trả ngắn hạn có xu hướng tăng nhẹ do năm 2024 công ty cũng bổ sung vốn lưu động để thúc đẩy kinh doanh, bắt đầu thị trường mở LC nhập hàng để phục vụ nhu cầu 2024

* Công nợ phải trả dài hạn có xu hướng giảm trên 35% là công ty cũng hoàn trả số tiền từ các năm trước cùng các đối tác hợp tác đầu tư xét thấy chưa mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Để quản lý tốt công ty trong giai đoạn phát triển với tốc độ tăng trưởng rất cao, Công ty chú trọng nâng cấp hệ thống quản lý doanh nghiệp và đã đạt được những chuyển biến đáng kể. Công ty đặc biệt ưu tiên cho sự đổi mới và nâng cao năng lực cũng như ứng dụng công nghệ thông tin.

Thành Nam vốn có nền tảng về quy trình và hệ thống quản lý. Để đáp ứng nhu cầu phát triển mới, yêu cầu quy trình và hệ thống này cần được cải tiến chuyên nghiệp hơn để vừa đảm bảo tính chặt chẽ, sâu sát, tuân thủ, vừa đủ với sự cởi mở linh hoạt để đón nhận và hỗ trợ các xu hướng mới.

Do đó, song hành với hoạt động kinh doanh của công ty, hoạt động nâng cấp, đổi mới cơ cấu bên trong cũng được diễn ra xuyên suốt thông qua việc cập nhật các chính sách quản lý, điều chỉnh các quy định, quy trình để phù hợp với nhu cầu thực tiễn và quy định pháp luật. Công ty đang dần hoàn thiện và ổn định hoạt động của các phòng ban Kế hoạch và Bộ phận nghiên cứu phát triển, phân chia rõ ràng mục đích, hiệu quả và chức năng của từng bộ phận theo đúng chuyên môn và nghiệp vụ.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

• *Đối với hoạt động kinh doanh thương mại:*

Hoạt động thương mại là hoạt động chính, mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty. Ban lãnh đạo Công ty phấn đấu đạt được các mục tiêu:

- ✓ Tập trung xây dựng phương án kinh doanh mảng thép (đặc biệt đẩy mạnh phát triển mảng thép không gỉ) nhằm đẩy mạnh việc khai thác triệt để thị trường theo từng quy hoạch vùng/khu công nghiệp, mở mới tệp khách hàng, chú trọng khai thác kết nối khối khách hàng.
- ✓ Mở rộng nguồn cung hàng hóa đa dạng nguồn hàng cung cấp cho thị trường nội địa
- ✓ Đội ngũ kinh doanh cần thực hiện tốt các dịch vụ hậu mãi, nâng cao chất lượng phục vụ.
- ✓ Tiếp tục phát triển, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu các sản phẩm nông sản như carot, quế, hời, cafe, điều, tiêu.....Nghiên cứu, mở rộng thêm sản phẩm và thị trường xuất khẩu trong thời gian tới để đáp ứng thị trường xuất – nhập khẩu.
- ✓ Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành hiệu quả, tái cấu trúc bộ máy tổ chức hoạt động phù hợp.
- ✓ Nghiên cứu sử dụng các công cụ truyền thông marketing cho các lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn để tăng độ phủ thị trường, khẳng định giá trị thương hiệu và hỗ trợ thúc đẩy doanh số kinh doanh

• *Đối với hoạt động đầu tư:*

- ✓ Tiếp tục nghiên cứu thị trường bất động sản được đánh giá có nhiều tín hiệu tích cực trong năm 2025 nhằm định vị được những khu vực tiềm năng phù hợp đầu tư để sinh lời hoặc M&A hợp tác với các đối tác tiềm năng để thực hiện phát triển dự án bất động sản
- ✓ Quản lý, rà soát chi phí vận hành dự án điện năng lượng mặt trời mái nhà tại Phú Yên nhằm tăng doanh thu lợi nhuận và hiệu quả đầu tư dự án.

- ✓ Triển khai gấp rút quy hoạch TMB và cải tạo dự án Khách sạn Vườn Đào Hạ Long tại Quảng Ninh
- ✓ Thực hiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị đầu tư để phát triển dự án resort nghỉ dưỡng tại Quốc Oai.
- **Đối với hoạt động xây dựng thương hiệu:**
 - ✓ Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Thành Nam trở thành một thương hiệu mạnh và thân thiện.
 - ✓ Nghiên cứu đẩy mạnh sử dụng các công cụ truyền thông marketing cho các lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn để tăng độ phủ thị trường, khẳng định giá trị thương hiệu và hỗ trợ thúc đẩy doanh số kinh doanh
- **Đối với hoạt động phát triển nguồn nhân lực:**
 - ✓ Tiếp tục triển khai việc rà soát, đánh giá lao động để sắp xếp, bố trí lại hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc từng vị trí, bộ phận trong công ty, tăng năng suất lao động
 - ✓ Tăng cường công tác đào tạo nội bộ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu sản xuất.
 - ✓ Đẩy mạnh công tác giám sát, quản lý lao động, nghiên cứu cập nhật thêm các hình thức chế tài, thưởng phạt áp dụng vào hệ thống lương nhằm kích thích hiệu quả hoạt động trên các lĩnh vực công tác.
 - ✓ Đảm bảo ổn định tinh thần và động lực làm việc của người lao động.

5. **Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần):** không

6. **Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a. **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).**

Trong năm qua, Công ty đã vận động các cán bộ công nhân viên thực hiện dọn vệ sinh nơi làm việc, tạo môi trường làm việc trong lành, làm nên một nếp sống văn minh trong mỗi cá nhân người lao động. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện sắp đặt cây xanh quanh nơi làm việc nhằm tạo thêm mảng xanh nơi làm việc, góp phần tạo tâm lý thoải mái cho người lao động.

b. **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Người lao động là một trong những yếu tố quyết định đến sự phát triển bền vững của Công ty. Ban lãnh đạo luôn tạo điều kiện để người lao động có thể phát huy hết khả năng trong một môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cũng không ngừng cải cách chính sách lương thưởng, phúc lợi, để góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

c. **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Bên cạnh mục tiêu hoạt động vì lợi nhuận, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, Thành Nam còn quan tâm đến việc chia sẻ một phần lợi nhuận của mình vào sự phát triển chung của xã hội, cộng đồng người dân sinh sống trong địa bàn hoạt động của Công ty. Ý thức trách nhiệm với môi trường và xã hội được thể hiện cụ thể trong mọi hoạt động phát triển của Công ty. Một số chính sách tiêu biểu:

- + Tuân thủ nghiêm túc việc bảo vệ môi trường, xử lý rác thải, tiết kiệm nguồn nguyên nhiên liệu

+ Định hướng xuyên suốt là lựa chọn các giải pháp, công nghệ, sản phẩm giúp tối ưu hiệu quả bảo vệ môi trường từ quá trình thi công dự án đến quá trình vận hành, sử dụng của Khách hàng sau này.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tập trung chỉ đạo Ban TGD hoàn thành kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất. Nhìn chung, Tập thể ban lãnh đạo và cán công nhân viên đã nỗ lực đạt được các nhiệm vụ đề ra trong năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Ngoài những nỗ lực trong tình hình sản xuất kinh doanh, năm 2023 là năm bản lề mà Công ty tiếp tục triển khai, nâng cao các hoạt động nhằm bồi đắp văn hóa của doanh nghiệp, xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiệp. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã có đóng góp tích cực trong các hoạt động, trách nhiệm về môi trường, xã hội theo đúng tinh thần pháp luật, Đảng và Nhà nước đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Tập đoàn thông qua cuộc họp và báo cáo tình hình kinh doanh của từng bộ phận theo định kỳ hàng tháng, quý. Từ đó, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban giám đốc để đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Tham dự, trao đổi và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tuần/định kỳ của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên.
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Nhìn chung, năm 2023, HĐQT đánh giá Ban điều hành với tinh thần cầu thị, có nhiều nỗ lực và trách nhiệm cao đã thực hiện đầy đủ công tác báo cáo, giải trình, công bố thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh đầy đủ, minh bạch và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để thực hiện kế hoạch tài chính năm 2024, Hội đồng quản trị xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo vai trò của Hội đồng quản trị trong quản trị nội bộ, hoạt động tài chính, hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

- Lập chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch hằng năm của công ty phù hợp với tình hình thực tế có giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ
- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường trong nước và thế giới, chủ động dự báo những biến động rủi ro thị trường, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện quyết liệt hiệu quả các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT đề ra nhằm đáp ứng tốt nhất các mục tiêu sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục nghiên cứu tổng quan thị trường để có những đánh giá đầu tư phù hợp đối với những lĩnh vực đã và đang triển khai như: Thép, nông sản, bất động sản, điện năng,.. và những lĩnh vực mới cần tiếp cận để bắt kịp với thị trường.
- Nghiên cứu việc thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác
- Đánh giá tổng thể tình hình tài chính của doanh nghiệp để quyết định các phương thức huy động vốn đạt hiệu quả
- Đánh giá tổng thể mức độ hiệu quả của bộ máy hoạt động, cơ cấu nhân sự nhằm tổ chức, quản lý nội bộ đạt hiệu quả, đồng thời quyết định các chế độ phúc lợi, lương thưởng phù hợp trong quy mô tập đoàn
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, giám sát đối với việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, đào tạo.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (*danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác*).

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ SH	Ghi chú
Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch	0,75%	Thành viên điều hành Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên	0%	Thành viên không điều hành
Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	0%	Thành viên không điều hành
Trần Thị Hương Giang	Thành viên	0,0002%	Thành viên không điều hành
Bùi Văn Huân	Thành viên	0%	Thành viên độc lập

Cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT): 01 thành viên HĐQT điều hành, 03 thành viên HĐQT không điều hành, 01 thành viên HĐQT độc lập

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tập trung chỉ đạo Ban TGD hoàn thành kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất.

Nội dung các cuộc họp trong năm 2024 được thể hiện tại các Nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ- HĐQT-TNI	27/02/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
2	02/2024/NQ- HĐQT-TNI	26/03/2024	Thông qua ngày họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 điều chỉnh so với dự kiến	100%
3	03/2024/NQ- HĐQT-TNI	02/04/2024	Thay đổi nhân sự kế toán trưởng của công ty	100%
4	04/2024/NQ- HĐQT-TNI	02/05/2024	Thông qua chủ trương giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Thép Sài Gòn	100%
5	06/2024/NQ- HĐQT-TNI	31/05/2024	Thay đổi nhân sự Tổng Giám đốc của công ty	100%
6	07/2024/NQ- HĐQT-TNI	05/06/2024	Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân	100%
7	08/2024/NQ- HĐQT-TNI	12/06/2024	Thông qua việc thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh tại tỉnh Bình Dương	100%
8	10/2024/NQ- HĐQT-TNI	10/07/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2024	100%
9	11/2024/NQ- HĐQT-TNI	06/08/2024	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
10	12/2024/NQ- HĐQT-TNI	10/09/2024	Thông qua về việc vay vốn, ủy quyền ký kết với Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Thủ đô	100%
11	13/2024/NQ- HĐQT-TNI	12/11/2024	Thông qua quyết định chấp dứt hoạt động chi nhánh Công ty tại Bình Dương	100%

12	14/2024/NQ-HĐQT-TNI	26/12/2024	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
13	15/2024/NQ-HĐQT-TNI	27/12/2024	Thông qua nội dung mua sắm tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thành viên hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức năng, vai trò và đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị

- Đưa ra các ý kiến khách quan, công bằng, minh bạch nhằm vào lợi ích tổng thể của công ty chứ không nhằm vào lợi ích riêng của một hoặc một số cổ đông lớn. Nhờ tiếng nói khách quan này, HĐQT tránh được những quyết định mang tính chất tư lợi, có thể gây xung đột lợi ích trong cổ đông, hoặc ngay trong HĐQT.

- Thành viên độc lập HĐQT đã có nhiều thông tin hơn về thị trường, môi trường kinh doanh để đưa ra những phân tích, nhận định sáng suốt hơn, giúp cho HĐQT có thêm góc nhìn để đưa ra các quyết định đúng đắn mà không bị lệ thuộc vào tiền lệ công ty;

- Đóng góp ý kiến phản biện trong các quyết sách của HĐQT từ chính kiến thức, kinh nghiệm tổng hợp để đảm bảo tính đa chiều, đa diện của HĐQT, thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong hoạt động quản trị của công ty.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *không*

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Phạm Quang Mạnh	Trưởng BKS	0
Phạm Thị Hằng	Thành viên BKS	0
Đỗ Thanh Thủy	Thành viên BKS	600

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ

Về hoạt động của Ban Kiểm soát: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.
- Kiểm tra, rà soát lại sổ sách kế toán theo định kỳ, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm 2024 của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất nhằm đánh giá tính hợp lý, trung thực của các số liệu tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị.
- **Phối hợp với kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Giám sát nội dung, phạm vi tiến độ soát xét và kiểm toán BCTC năm 2024 theo hợp đồng kiểm toán đã được ký kết.**

Về hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ: Trong năm 2024, phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ và hoàn thành các mục tiêu đề ra theo đúng Quy chế cũng như quy định pháp luật, cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm tra tuân thủ tại các phòng, ban, bộ phận đảm bảo việc chấp hành quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, quy chế hoạt động của công ty
- Kiểm tra, soát xét, đánh giá báo cáo tài chính riêng, hợp nhất của Tập đoàn và các công ty con
- Kiến nghị xử lý những vi phạm, khắc phục những sai sót còn tồn tại trong các cuộc kiểm toán tại đơn vị
- Phân tích, thẩm định các báo cáo tài chính cùng như các báo cáo quản trị khác để đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động nhằm giảm thiểu những rủi ro tài chính, rủi ro trong hoạt động SX-KD

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích; (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ)

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2024
Chủ tịch HĐQT	01	12	5.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
Trưởng BKS	01	12	2,000,000	24,000,000
Thành viên BKS	02	12	1,000,000	24,000,000
Tổng cộng	08	-	16,000,000	204,000,000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ (*Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên*): Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ (*Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên*):

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thay đổi người đại diện quản lý phân vốn tại Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân	Mục đích: ủy quyền quản lý vốn (Theo Nghị quyết số 07/2024/BB-HĐQT-TNI ngày 05/06/2024)
2	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	Mục đích: ủy quyền ký kết (Theo Nghị quyết số 11/2024/BB-HĐQT-TNI ngày 06/08/2024)
3	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thông qua chủ trương giao dịch mua bán hàng hóa với Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh	Mục đích: ủy quyền ký kết (Theo Nghị quyết số 13/2023/BB-HĐQT-TNI ngày 10/09/2024)
4	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng (BIDV) – Chi nhánh Thanh Xuân	Mục đích: ủy quyền ký kết (Theo Nghị quyết số 14/2024/BB-HĐQT-TNI ngày 26/12/2024)
5	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Thông qua việc chỉ định người đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng mua sắm tài sản cho công ty	Mục đích: ủy quyền ký kết (Theo Nghị quyết số 15/2024/BB-HĐQT-TNI ngày 27/12/2024)

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công

ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Công ty cổ phần Thép Sài Gòn	Ông Nguyễn Xuân Thu – Người đại diện theo pháp luật của CTCP Thép Sài Gòn là người liên quan của người nội bộ ông Nguyễn Hùng Cường	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam	Giao dịch mua bán hàng hóa	300,000,000,000 đồng (Theo Nghị quyết số 04/2024/BB-HĐQT-TNI ngày 02/05/2024)

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty): Công ty nghiêm túc thực hiện các quy định về quản trị công ty và các quy định pháp luật liên quan

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi TNHH hãng kiểm toán và định giá Asco và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được công bố thông tin tại Website công ty tại địa chỉ www.thanhnamgroup.com.vn và công bố thông tin tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LỤT CỦA CÔNG TY

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hùng Cường